

Số: 45/2024/QĐCNTTLH

T, ngày 24 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA
ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lương Thị My L và anh Vi Văn Q.

- Đơn khởi kiện đề ngày 07/5/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lương Thị My L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2024, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: Chị Lương Thị My L, sinh năm 1997. Địa chỉ: Bản T, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An.

2. Người bị kiện: Anh Vi Văn Q, sinh năm 1993. Địa chỉ: Bản T, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/6/2024, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/6/2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị My L và anh Vi Văn Q.

1.2. Về con chung: Hai đương sự thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên là **Vi Thị Tâm N**, sinh ngày 08/8/2013.

1.2.1. Ly hôn giao cho anh **Vi Văn Q** trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Vi Thị Tâm N**, sinh ngày 08/8/2013; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị **Lương Thị My L**.

1.2.2. Chị **Lương Thị My L**, có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.2.3. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung và nợ: Không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND h/Thanh Chương
- Chi cục THADS h/Thanh Chương
- Các đương sự
- UBND xã Ngọc Lâm
- Lưu HS

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn